

Số: *1321*/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *14* tháng *6* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Khu đô thị Viettime, phường Túc Duyên,
thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Công văn số 1725/STNMT-BVMT ngày 18/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khu đô thị Viettime;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 291/TTr-STNMT ngày 31/5/2023 về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu đô thị Viettime, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu đô thị Viettime, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (sau đây gọi là Dự án) của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và công nghiệp Phú Bình (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Thái Nguyên và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định.

Sở Xây dựng xem xét, thẩm định sự phù hợp các thiết kế của Dự án với các quy chuẩn liên quan, với quy hoạch chi tiết được phê duyệt theo quy định. UBND thành phố Thái Nguyên xây dựng phương án quản lý khu dân cư sau khi hoàn thành bàn giao, tiếp nhận dự án theo quy định. UBND phường Túc Duyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, kịp thời báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền khi xảy ra ô nhiễm môi trường tại khu vực Dự án. /

Nơi nhận:

- Công ty CPĐT phát triển và công nghiệp Phú Bình;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Thái Nguyên;
- UBND phường Túc Duyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/vbt6/2023.

Mh *Quang*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiên

Phụ lục**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án Khu đô thị Viettime, phường Túc Duyên, thành phố
Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên**

(Kèm theo Quyết định số: **1341**/QĐ-UBND ngày **12** tháng **6** năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

1. Thông tin về Dự án**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án Khu đô thị Viettime.
- Địa điểm thực hiện: Phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chủ dự án đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và công nghiệp Phú Bình.

1.2. Phạm vi, quy mô, các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án:

Theo Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, hợp đồng thực hiện dự án và hồ sơ thiết kế dự án, các hạng mục công trình của Dự án gồm:

1.2.1. Phạm vi, quy mô

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình nhà ở, trung tâm thương mại trên diện tích 44.247m² và quy mô dân số khoảng 625 người.

- Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường (báo cáo ĐTM): Đánh giá tác động ảnh hưởng tới môi trường và đề xuất các biện pháp giảm thiểu từ các hoạt động thi công san nền, xây dựng công trình của dự án và hoạt động của khu dân cư và trung tâm thương mại theo quy mô nêu trên.

1.2.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư**a. Các hạng mục công trình của Dự án:**

Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, cụ thể:

- San nền với tổng diện tích 43.787m² (không bao gồm 460m² đất ở hiện trạng).
- Xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và cây xanh: Hệ thống giao thông gồm 5 tuyến đường; hệ thống cấp nước gồm tuyến ống phân phối và tuyến ống dịch vụ, bố trí các trụ cứu hỏa trên hệ thống cấp nước; 02 trạm biến áp và hệ thống đường dây; hào kỹ thuật; hệ thống cây xanh.
- Xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường gồm: Hệ thống thu gom, thoát nước mưa bằng công bê tông với tổng chiều dài 1.645m, bố trí 49 hố ga; xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước thải sinh hoạt

riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa của Dự án bằng đường ống bê tông với tổng chiều dài khoảng 1.738m, bố trí 83 hố ga lắng cặn.

- Đầu tư xây dựng 46 căn nhà ở kết hợp thương mại Shophouse (cao 03 tầng, 01 tum) nằm trên các trục chính của khu đô thị.

- Đầu tư xây dựng 04 trung tâm thương mại (cao 3 tầng, 1 tum) tại lô đất hỗn hợp, dịch vụ thương mại.

b. Các hoạt động của Dự án đầu tư

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng diện tích 43.787m²; phá dỡ 05 công trình nhà ở và một số công trình phụ trợ; phá dỡ 02 nhánh mương thủy lợi B600 tại phía Tây và phía Nam dự án có tổng chiều dài 223m do không sử dụng.

- Hoạt động san nền trên diện tích 43.787m² và hoạt động thi công san nền phát sinh đất bóc tầng đất mặt và thi công các hạng mục công trình của Dự án và công trình liên quan.

- Hoạt động vận chuyển 10.935m³ đất bóc tầng đất mặt và đất yếu ra ngoài phạm vi dự án; vận chuyển 68.700m³ đất san lấp và vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng khác phục vụ dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của dân cư, Trung tâm thương mại trong phạm vi dự án; hoạt động thu gom, phân loại tại nguồn các loại chất thải và chuyển giao cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định; hoạt động thu gom dẫn nước thải từ dự án về hệ thống thoát nước và xử lý thải của thành phố Thái Nguyên; hoạt động nạo vét hệ thống thoát nước mưa trong phạm vi khu dân cư.

1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa 02 vụ là 31.873,2m² đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 và được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Thái Nguyên tại Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 28/12/2022.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, sản xuất của người dân do thu hồi đất lúa, đất ở, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm của 66 hộ dân.

- Hoạt động san nền tạo mặt bằng và thi công xây dựng công trình có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại khu vực dự án và khu vực xung quanh (chủ yếu phía Tây dự án với diện tích khoảng 1,15ha) khi mưa lớn kéo dài do quá trình san nền sẽ san lấp mương đất thoát nước hiện trạng chạy qua Dự án hoặc do trượt sạt đất, vật liệu thi công xuống mương thoát nước hiện trạng.

+ Nguy cơ gây ảnh hưởng đi lại của người dân khi thi công tuyến công dẫn nước thải B300 với chiều dài 220m trên vỉa hè đường Bến Oánh để dẫn nước thải từ dự án về hệ thống thu gom xử lý nước thải của thành phố Thái Nguyên; nguy cơ gây ùn tắc giao thông và xuống cấp các tuyến đường giao thông khu vực do khu vực thực hiện dự án gần chợ, trường học và khu đông dân cư làm ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân khu vực dự án.

+ Phát sinh sinh khối phát quang; phát sinh khoảng 7.970m³ đất bóc tầng đất mặt; 4.665m³ đất yếu từ đào nền thi công các tuyến đường giao thông; việc vận chuyển đất bóc tầng đất mặt và đất yếu ra ngoài phạm vi dự án có nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực xung quanh khu vực tập kết; vật liệu phá dỡ khoảng 300m³; bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công, chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công, chất thải rắn xây dựng, trên khu vực thực hiện dự án tác động đến dân cư xung quanh; phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn trên tuyến đường vận chuyển và khu vực tập kết đất bóc tầng đất mặt.

+ Ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tại khu vực cánh đồng phía Đông Dự án do nắn chỉnh mương thủy lợi chạy qua khu vực Dự án.

+ Nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của Trường THPT Chuyên Thái Nguyên do tiếng ồn, độ rung từ hoạt động thi công.

- Khi khu dân cư và Trung tâm thương mại đi vào hoạt động có phát sinh nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại có khả năng tác động xấu đến môi trường đất, nước và không khí khu vực nếu không được thu gom, xử lý theo quy định.

3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nước thải

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công khoảng 2m³/ngày, thành phần gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

- Nước thải từ rửa bánh xe khoảng 2m³/ngày thành phần chủ yếu là bùn, đất, chất rắn lơ lửng.

b. Bụi, khí thải

Bụi, khí thải từ hoạt động đào đắp, san nền, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất san lấp, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến nhà dân và môi trường xung quanh. Thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO_x, SO₂.

3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Sinh khối từ quá trình phát quang thảm thực vật chủ yếu là lúa, hoa màu trong phạm vi Dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 50kg/ngày, thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...

- Chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng như gạch, vữa, đầu mẩu gỗ khoảng 718 tấn (bình quân khoảng 1,33 tấn/ngày).

- Chất thải nguy hại trong thi công khoảng 240kg (trung bình khoảng 10kg/tháng), thành phần chủ yếu là giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung từ hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công san nền, thi công xây dựng công trình, vận chuyển nguyên vật liệu ảnh hưởng đến Trường THPT Chuyên Thái Nguyên và các nhà dân dọc theo các tuyến đường vận chuyển và xung quanh khu vực thực hiện dự án.

3.1.4. Các tác động khác

- Ảnh hưởng đến sinh kế của người dân do thu hồi đất canh tác của 66 hộ dân để thực hiện Dự án.

- Ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát nước địa hình cho lưu vực phía Tây với diện tích khoảng 1,15ha do quá trình san nền sẽ san lấp mương thoát nước hiện trạng ở phía Nam Dự án.

- Phát sinh khoảng 7.970m³ đất bóc tầng đất mặt phải quản lý theo quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 và 4.665 m³ đất yếu từ đào nền thi công các tuyến đường giao thông.

- Nguy cơ gây ảnh hưởng đi lại của người dân khi thi công tuyến cống dẫn nước thải B300 với chiều dài 220m trên vỉa hè đường Bến Oánh; xuống cấp các tuyến đường giao thông do hoạt động vận chuyển đất, nguyên vật liệu thực hiện dự án; gia tăng nguy cơ gây ùn tắc giao thông tại các khu vực thi công và các tuyến đường sử dụng để vận chuyển nguyên vật liệu do gia tăng mật độ phương tiện giao thông.

- Các rủi ro, sự cố do bom mìn sót lại trong chiến tranh; tai nạn lao động, tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ, các nguy cơ gây mất an toàn khác.

3.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

3.2.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nước thải

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ Dự án khoảng 140m³/ngày (gồm khoảng 125m³ nước thải từ khu dân cư, 15m³ từ hoạt động của trung tâm thương mại), thành phần gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

b. Bụi, khí thải

Bụi, khí thải do hoạt động giao thông nội bộ khu vực dự án, thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO₂, NO_x, CO.

3.2.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt thông thường phát sinh từ khu dân cư khoảng 700kg/ngày, từ hoạt động của trung tâm thương mại khoảng 150kg/ngày, thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...

- Chất thải rắn sinh hoạt công kênh phát sinh từ các hộ gia đình trong khu đô thị, không thể thu gom cùng với chất thải rắn sinh hoạt thông thường.

- Chất thải rắn sinh hoạt nguy hại phát sinh từ các hộ gia đình trong khu dân cư chủ yếu gồm: bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy thải...

- Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Trung tâm thương mại chủ yếu gồm: bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy thải... khối lượng khoảng 300kg/năm.

3.2.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn từ hoạt động của Trung tâm thương mại.

3.2.4. Các tác động khác

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

- Sự cố cháy nổ, sự cố môi trường khác...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Không bố trí lán trại, ăn uống cho công nhân tại công trường; bố trí 02 nhà vệ sinh lưu động tại khu vực công trường và hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom xử lý nước thải sinh hoạt của công nhân.

- Bố trí tại vị trí ra vào của khu vực công trường 01 hố lắng dung tích 10m³ để lắng nước thải từ quá trình rửa bánh xe và sử dụng tuần hoàn.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Yêu cầu đơn vị thi công chỉ sử dụng xe vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng cho phép của tuyến đường vận chuyển; che chắn thùng xe chở vật liệu, đất, đá khi tham gia giao thông; bố trí cầu rửa bánh xe tại vị trí ra vào khu vực thực hiện Dự án; dựng hàng rào bằng tôn che xung quanh khu vực dự án hạn chế phát tán bụi.

- Chủ dự án thường xuyên kiểm tra, giám sát và yêu cầu các nhà thầu thi công phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thi công; đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ các điều kiện đã cam kết.

4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Sinh khối thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu để người dân thu hoạch trước khi bàn giao mặt bằng cho Dự án.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt trên công trường; tận dụng vật liệu phá dỡ công trình xây dựng hiện trạng, gạch, vữa thải,... để san lấp tại chỗ.

- Trang bị các thùng chứa có nắp đậy để thu gom chất thải nguy hại phát sinh, sau đó tập kết vào khu vực có mái che gần công ra vào khu vực Dự án và hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công tiên tiến, phù hợp đảm bảo giảm thiểu tối đa các tác động do tiếng ồn; dựng hàng rào bằng tôn xung quanh khu vực dự án hạn chế việc lan truyền tiếng ồn, độ rung; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn, rung lớn và bố trí kế hoạch thi công phù hợp với thời gian dạy và học của Trường THPT Chuyên Thái Nguyên để hạn chế, giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm và khắc phục ngay các sự cố sụt lún, nghiêng, nứt công trình xung quanh và đền bù, hỗ trợ các công trình bị ảnh hưởng theo quy định.

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng lập, thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, đền bù hỗ trợ các công trình xây dựng, tài sản và cây cối trên đất theo quy định pháp luật; định hướng chuyển đổi việc làm cho người dân trong độ tuổi lao động bị mất đất nông nghiệp theo quy định.

- Đối với vấn đề ngập úng, thoát nước mưa:

+ Đào rãnh thoát nước tạm thời và duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước tạm để định hướng dòng chảy trong quá trình thi công. Thực hiện ngay các biện pháp tiêu thoát nước khắc phục ngập úng và đền bù thiệt hại theo quy định (nếu có) trong trường hợp xảy ra tình trạng ngập úng khu vực xung quanh do hoạt động thi công của dự án gây ra.

+ Tập kết nguyên vật liệu và thi công san nền đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu xuống kênh mương thoát nước khu vực.

+ Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

+ Ưu tiên xây dựng hệ thống cống D1000, D1500, D1800 tại phía Nam Dự án và thực hiện đấu nối tuyến thoát nước hiện trạng B500 tại phía Tây vào tuyến cống của dự án để đảm bảo việc tiêu thoát nước địa hình, không để xảy ra ngập úng cục bộ tại khu vực.

- Lập phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, trong đó tận dụng khoảng 1.700m³ đất bóc tầng đất mặt để trồng cây trong khuôn viên dự án; khối lượng đất bóc tầng đất mặt còn lại khoảng 6.270m³ và 4.665m³ đất yếu từ đào nền thi công các tuyến đường giao thông được vận chuyển ra ngoài phạm vi dự án vào các khu vực để sử dụng cho mục đích trồng cây khi đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Quá trình

tập kết, sử dụng sẽ thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý, lưu chứa đảm bảo không gây bồi lấp, sạt trượt ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

- Tận dụng toàn bộ vật liệu phá dỡ với khối lượng khoảng 300m³ để san nền dự án, không vận chuyển ra ngoài phạm vi dự án.

- Lập phương án thi công và tổ chức thi công tuyến cống dẫn nước thải B300 trên vỉa hè đường Bến Oánh theo hình thức cuốn chiếu nhằm hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân, nhất là các hộ có nhà ở nằm dọc đường Bến Oánh phía tuyến cống thoát nước thi công.

- Thỏa thuận, thống nhất phương án nắn chỉnh hoàn trả mương thủy lợi chạy qua khu vực dự án với Hợp tác xã nông nghiệp Đại Đồng và thực hiện thi công hoàn trả tuyến mương thủy lợi đảm bảo cấp nước tưới tiêu trước khi thực hiện phá dỡ kênh mương hiện trạng.

- Đối với vấn đề giao thông: Bố trí các thiết bị cảnh báo, biển báo giao thông, phân luồng giao thông trên các tuyến đường tại khu vực phục vụ hoạt động thi công của dự án; phối hợp với chính quyền địa phương duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công của Dự án; yêu cầu các nhà thầu thi công thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát.

- Đối với rủi ro, sự cố: Thuê đơn vị công binh rà phá bom mìn trước khi triển khai thi công; tập huấn hướng dẫn an toàn lao động cho toàn bộ cán bộ, công nhân thi công xây dựng; thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

4.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom nước thải

- Xây dựng hệ thống thu gom nước thải đồng bộ với quá trình thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án, nhất là tuyến cống dẫn nước thải B300 (tải trọng H13) với chiều dài 220m ngoài phạm vi dự án nằm trên vỉa hè đường Bến Oánh để dẫn nước thải từ dự án về hệ thống thu gom xử lý nước thải của thành phố Thái Nguyên trước khi khu dân cư đi vào hoạt động.

- Đơn vị quản lý, vận hành: Tổ chức vận hành mạng lưới thu gom nước thải đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ Dự án được thu gom, tự chảy về hệ thống xử lý nước thải của thành phố Thái Nguyên để tiếp tục xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

Đơn vị quản lý, vận hành duy trì vệ sinh trên các tuyến đường nội bộ hạn chế phát tán bụi, tưới nước giảm bụi trên các tuyến đường nội bộ; chăm sóc

hệ thống cây xanh, thảm cỏ; hợp đồng với đơn vị thu gom vận chuyên xử lý rác thải sinh hoạt định kỳ hằng ngày...

4.2.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thông thường

- Chủ dự án trang bị và bàn giao các thùng chứa chất thải sinh hoạt có nắp đậy cho đơn vị quản lý, vận hành để hộ dân tự phân loại các loại chất thải phát sinh.

- Hộ gia đình, cá nhân tự thu gom, phân loại, chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt để chuyên giao cho đơn vị thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Chủ dự án chịu trách nhiệm hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của Trung tâm thương mại.

b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nguy hại và chất thải rắn sinh hoạt công kênh

- Các hộ gia đình tự thu gom, lưu chứa các loại chất thải rắn sinh hoạt nguy hại và tự vận chuyên đến địa điểm tập kết, trạm trung chuyển do chính quyền địa phương quy định hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Các hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải chất thải rắn sinh hoạt công kênh tự lưu giữ, tự vận chuyên đến địa điểm tập kết, trạm trung chuyển do chính quyền địa phương quy định hoặc tự thỏa thuận với đơn vị thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt để thu gom đối với loại chất thải này; không được vứt bừa bãi tại các nơi công cộng, ao, hồ, sông, suối, kênh, mương... gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ dự án bố trí các thùng chứa và 01 kho chứa chất thải nguy hại; hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyên xử lý chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Trung tâm thương mại.

4.2.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Chủ dự án bố trí, sắp xếp các khu vực kinh doanh bảo đảm các yêu cầu về trật tự, vệ sinh, văn minh, xây dựng nội quy hoạt động của khu đô thị, trong đó có quy định về đảm bảo tiếng ồn và thời gian được phép hoạt động của các thiết bị phát sinh tiếng ồn lớn nhằm hạn chế ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh; tổ chức điều hành Trung tâm thương mại hoạt động theo nội quy được phê duyệt.

4.2.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

Đơn vị được UBND thành phố Thái Nguyên giao quản lý khu dân cư có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực Dự án. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến Dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

- Duy trì kiểm tra các họng nước phòng cháy, chữa cháy đảm bảo hoạt động ổn định.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chủ dự án chịu trách nhiệm giám sát chất lượng môi trường không khí; giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại từ các hoạt động của dự án.

+ Quản lý, giám sát nhà thầu vận chuyên đảm bảo tuân thủ các quy định về tải trọng xe, thu gom vật liệu rơi vãi đảm bảo vệ sinh trên tuyến đường vận chuyên.

+ Chủ dự án, các nhà thầu thi công chịu sự giám sát chung của UBND thành phố Thái Nguyên, UBND phường Túc Duyên về việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

- Giai đoạn vận hành: Đơn vị quản lý, vận hành địa phương chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và giám sát môi trường các bảo vệ môi trường khu dân cư.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền để được xem xét, hướng dẫn và chấp thuận việc điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án để làm cơ sở cho việc tiếp tục thực hiện dự án.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định Luật Đất đai, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, trong đó chỉ được sử dụng đất bóc tầng đất mặt dư thừa vào mục đích cải tạo đất nông nghiệp tại các khu vực khi đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với các quy hoạch có liên quan; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng các công trình của Dự án.

- Thiết lập hệ thống biển báo, cấm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng; yêu cầu các nhà thầu thi công thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyên đất, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyên để kiểm tra, giám sát.

- Tuyệt đối không đổ thải hoặc để cuốn trôi đất đá, nguyên vật liệu, chất thải xây dựng xuống hệ thống mương thoát nước của khu vực làm cản trở dòng chảy và thoát nước địa hình; chỉ được thực hiện san lấp mương thoát nước hiện trạng sau khi hoàn thành mương thoát nước mới, đảm bảo khả năng tiêu thoát nước của khu vực. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với

các khu vực liên quan đến dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và Trường THPT Chuyên Thái Nguyên đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng dự án; thường xuyên trao đổi, tham vấn, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực và Trường THPT Chuyên Thái Nguyên đối với các tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Bố trí thiết bị, phương tiện, địa điểm để phân loại tại nguồn, thu gom, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với lượng, loại chất thải phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 Luật Bảo vệ môi trường và thực hiện các quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; tiếp thu đầy đủ các nội dung, yêu cầu của quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường vào dự án đầu tư.

- Báo cáo UBND thành phố Thái Nguyên để được xem xét, hướng dẫn thực hiện các thủ tục theo quy định trước thi công tuyến cống dẫn nước thải B300 (tải trọng H13) với chiều dài 220m nằm trên vỉa hè đường Bến Oánh để dẫn nước thải từ dự án về hệ thống thu gom xử lý nước thải của thành phố Thái Nguyên.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo đồng thuận, thống nhất trong việc nắn chỉnh, hoàn trả và phá dỡ các hệ thống mương thủy lợi chạy qua khu vực dự án; chỉ thực hiện phá dỡ kênh mương hiện trạng sau khi thi công hoàn thiện tuyến mương thủy lợi hoàn trả đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.